



HƯỚNG DẪN

Cú pháp tìm kiếm nâng cao

Thuật ngữ - Terms

- Một lệnh tìm bao gồm các thuật ngữ và toán tử. Có 2 loại thuật ngữ:
 - Từ: là một từ, ví dụ: "test" hoặc "hello".
 - Cụm từ: là một tập hợp từ được đặt trong dấu ngoặc kép(" "), ví dụ: "hello dolly".
- Nhiều thuật ngữ có thể được kết hợp với nhau bằng các phép toán logic để tạo thành lệnh tìm phức hợp (xem phần bên dưới).
- Thuật ngữ không phân biệt dạng chữ (viết thường hoặc viết hoa).

Trường dữ liệu - Fields

- Khi xây dựng một lệnh tìm, bạn có thể xác định một trường dữ liệu hoặc sử dụng các trường dữ liệu mặc định. Tên trường và trường mặc định được sử dụng trong các bộ sưu tập của Heinonline được liệt kê ở trang tìm kiếm của mỗi bộ sưu tập.
- Bạn có thể tìm kiếm theo bất kỳ trường nào bằng cách nhập tên của trường đó, tiếp đến là dấu hai chấm ":", sau đó là thuật ngữ mà bạn muốn tìm.
- Ví dụ, giả sử một lệnh tìm bao gồm hai trường là nhan đề và nội dung và trường nội dung là trường mặc định. Nếu bạn muốn tìm các tài liệu có nhan đề là "The Right Way" và trong nội dung của tài liệu chứa cụm từ "go this way", bạn có thể xây dựng lệnh tìm như sau:

title: "The Right Way" AND text: "go this way"
hoặc title: "The Right Way" AND "go this way"
(Trong ví dụ này, text là trường mặc định, việc xác định tên trường là không bắt buộc)

- Trong trường hợp không có dấu ngoặc kép " ", trường chỉ có giá trị đối với thuật ngữ ở vị trí đầu tiên, vì vậy lệnh tìm - **title: Do it right** - sẽ chỉ tìm những tài liệu trong nhan đề có chứa từ "Do", từ "it" và "right" sẽ được tìm trong trường mặc định (trong trường hợp này là trường nội dung).

Các phép toán logic - Boolean Operators

Toán tử Boolean cho phép liên kết các thuật ngữ bằng các phép toán logic. Toán tử Boolean bao gồm: AND, "+", OR, NOT và "-". Các toán tử này phải được viết bằng chữ cái in hoa.

OR

Toán tử OR liên kết 2 thuật ngữ và tìm các tài liệu có chứa một trong những thuật ngữ của lệnh tìm. Điều này là tương đương với một tập hợp các lệnh tìm.

Tìm những tài liệu chứa cụm từ "watershed planning" hoặc thuật ngữ "watershed", sử dụng lệnh tìm sau: **"watershed planning" OR watershed**

AND

Toán tử AND tìm những tài liệu chứa cả 2 thuật ngữ ở bất kỳ vị trí nào trong nội dung của tài liệu. (Biểu tượng "&&" có thể được sử dụng thay thế cho từ AND).

Tìm những tài liệu trong nhan đề chứa cụm từ "real property" và tác giả là "rheinstein" sử dụng lệnh tìm sau: **title: "real property" AND creator: rheins**

Cú pháp tìm kiếm nâng cao

Các phép toán logic, tiếp.

Dấu +

Lệnh tìm này yêu cầu hiển thị thuật ngữ ở vị trí phía sau dấu "+" ở vị trí nào đó trong một trường của tài liệu.

Tìm những tài liệu phải chứa thuật ngữ "watershed" và có thể chứa thuật ngữ "planning", sử dụng lệnh tìm: **+ watershed planning**

NOT

Toán tử NOT loại trừ những tài liệu chứa thuật ngữ đứng sau NOT. (Biểu tượng "!" có thể được sử dụng để thay thế cho từ NOT).

Tìm kiếm những tài liệu chứa cụm từ "watershed planning" nhưng không chứa cụm từ "watershed system", sử dụng lệnh tìm: **"watershed planning" NOT "watershed system"**

Toán tử NOT không được sử dụng đối với lệnh tìm chỉ có 1 thuật ngữ. Ví dụ, lệnh tìm dưới đây sẽ không có kết quả: NOT "watershed planning".

Dấu -

Dấu - sẽ loại trừ những tài liệu chứa thuật ngữ đứng sau dấu "-".

Tìm những tài liệu chứa cụm từ "watershed planning" nhưng không chứa cụm từ "watershed system", sử dụng lệnh tìm: **"watershed planning" - "watershed system"**

Tìm trong một khoảng dữ liệu – Range Searches

Lệnh tìm trong một khoảng dữ liệu cho phép tìm những tài liệu trong đó giá trị của trường trong một khoảng từ thấp đến cao được xác định trong lệnh tìm. Lệnh tìm trong một khoảng dữ liệu có thể bao gồm hoặc không bao gồm giá trị từ thấp đến cao. Các giá trị được sắp xếp theo trật tự alphabet.

date:[1938 TO 1944] Lệnh tìm này sẽ tìm những tài liệu mà trường "date" có giá trị từ 1939 đến 1944

Lưu ý: Lệnh tìm theo khoảng dữ liệu không chỉ được áp dụng đối với trường thời gian. Bạn cũng có thể sử dụng lệnh tìm này đối với những trường khác (không phải là thời gian).

title:{Aida TO Carmen} Lệnh tìm này sẽ tìm những tài liệu mà nhan đề nằm trong khoảng từ Aida đến Carmen, nhưng không bao gồm 2 Aida và Carmen



HƯỚNG DẪN

Cú pháp tìm kiếm nâng cao

Thay đổi thuật ngữ - Term Modifiers

- Hỗ trợ thay đổi các thuật ngữ tìm để mở rộng phạm vi tìm kiếm.
- Tìm ký tự đại diện: Hỗ trợ tìm một hoặc nhiều ký tự đại diện.
 - Tìm một ký tự đại diện, sử dụng dấu "?".
 - Tìm nhiều ký tự đại diện, sử dụng dấu "*".
- Tìm một ký tự đại diện cho các thuật ngữ với những ký tự khác nhau ở vị trí đó.

Tìm các từ "text" hoặc "test", bạn có thể sử dụng lệnh tìm: **te?t**

- Tìm nhiều ký tự đại diện cho 0 hoặc hơn một ký tự.

Tìm các từ "test", "tests" hoặc "tester", bạn có thể sử dụng lệnh tìm: **test***

- Bạn cũng có thể sử dụng lệnh tìm các ký tự đại diện ở giữa của một thuật ngữ. **te*t**
- Bạn không thể sử dụng biểu tượng "*" hoặc dấu "?" làm ký tự đầu tiên cho một thuật ngữ tìm.

LƯU Ý: Cú pháp này không hỗ trợ việc tìm gần đúng và tìm ký tự đại diện trong cùng một câu lệnh tìm. Điều đó có nghĩa là bạn không thể thực hiện lệnh tìm: "consumer product* safety standards"~15.

Tìm gần đúng - Proximity Searches

- Hỗ trợ tìm những từ trong một khoảng cách cụ thể nào đó. Để thực hiện lệnh tìm gần đúng, sử dụng dấu ngã "~" ở phía cuối của cụm từ.

Tìm thuật ngữ "watershed" và "planning" trong khoảng 10 từ với các từ khác trong tài liệu, sử dụng lệnh tìm: "**watershed planning**"~10

Nhóm - Grouping

- Sử dụng dấu ngoặc đơn () để nhóm các mệnh đề tạo ra các lệnh tìm con. Điều này sẽ rất hữu ích nếu bạn muốn kiểm soát các toán tử Boolean trong lệnh tìm.

Tìm thuật ngữ "watershed" hoặc "water rights" và "planning" Sử dụng lệnh tìm: (**watershed OR "water rights"**) AND **planning**

Việc làm này loại bỏ bất kỳ sự nhầm lẫn nào và đảm bảo chắc chắn rằng cụm từ "planning" bắt buộc phải xuất hiện, thuật ngữ "watershed" hoặc "water right" có thể xuất hiện hoặc không xuất hiện trong kết quả tìm.

Cú pháp tìm kiếm nâng cao

Nhóm trường - Field Grouping

- Sử dụng dấu ngoặc đơn () để nhóm nhiều mệnh đề trong một trường.

Tìm theo nhan đề tài liệu chứa cả 2 từ "return" và cụm từ "pink panther"
sử dụng lệnh tìm: **title: (+ return + "pink panther")**

Tìm kiếm mờ - Fuzzy Searches

- Hỗ trợ tìm kiếm mờ dựa trên khoảng cách Levenshtein hoặc Edit Distance và các thuật toán. Để thực hiện tìm kiếm mờ, sử dụng biểu tượng dấu ngã "~" đặt ở cuối thuật ngữ đơn.

Tìm một thuật ngữ có cách viết tương tự như thuật ngữ "roam", sử dụng lệnh tìm: **roam~**
Lệnh tìm này sẽ tìm những thuật ngữ như foam và roams.

- Bạn cũng có thể xác định một tham số tương tự. Các giá trị của tham số ở giữa 0 và 1, giá trị càng gần với giá trị 1 thì tính tương tự càng cao. Ví dụ: **roam ~ 0,8**. Tham số tương tự mặc định nếu không có quy định khác sẽ là 0,5.

Tăng mức độ phù hợp của thuật ngữ trong kết quả tìm - Boosting a Term

- Mức độ phù hợp của các tài liệu dựa trên các thuật ngữ được tìm thấy. Để tăng mức độ phù hợp của thuật ngữ, sử dụng dấu "^" với một tham số (tức là một chữ số) ở cuối thuật ngữ mà bạn đang tìm kiếm. Giá trị của tham số càng cao, mức độ phù hợp của thuật ngữ càng tăng.
- "Boosting a term" cho phép bạn kiểm soát mức độ phù hợp của tài liệu đối với thuật ngữ tìm.

Ví dụ, nếu bạn tìm cụm từ "jakarta apache" và bạn muốn thuật ngữ "jakarta" xuất hiện nhiều hơn thuật ngữ "apache". Để làm việc này, sử dụng dấu "^" cùng với tham số bên cạnh thuật ngữ đó. **jakarta^4 apache**

- Lệnh tìm này cho kết quả là những tài liệu chứa thuật ngữ "jakarta" sẽ xuất hiện nhiều hơn.
- Bạn cũng có thể tăng mức độ phù hợp đối với một cụm từ, ví dụ: **"jakarta apache" ^ 4 "Apache Lucene"**
 - Mặc định, tham số boost là 1.
 - Mặc dù tham số boost phải là số dương, nhưng có thể nhỏ hơn 1 (ví dụ, 0,2).